TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3-VĨNH LONG **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 137/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 05 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 217/2026/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Kim D, sinh ngày 06/02/1979. Địa chỉ: ấp A xã H, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Thanh D1, sinh ngày 14/9/1977. Địa chỉ: : ấp A xã H, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Kim D và ông Nguyễn Thanh D1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà Trần Kim D và ông Nguyễn Thanh D1 thống nhất cháu Nguyễn Thanh D2, sinh ngày 16/01/2003 đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết; thống nhất giao cháu Nguyễn Khả D3, sinh ngày 15/11/2011 cho bà D tiếp tục nuôi dưỡng và ông D1 có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) bắt đầu từ tháng 5/2026 cho đến khi cháu D3 đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình, đồng thời người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

Về quan hệ tài sản (tài sản chung, nợ chung): Bà Trần Kim D và ông Nguyễn Thanh D1 thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Trần Kim D tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 - Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. Số tiền bà Trần Kim D phải nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0007965 ngày 24/4/2026 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 - Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. Vậy bà Trần Kim D đã nộp đủ không phải nộp thêm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 3-VL;
- UBND xã Hoà Hiệp;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Phước Hùng